***Tiết …***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Lớp 8A Tiết (TKB):* | *Ng.giảng: / /20* | *Sĩ số: /* | *Vắng:* |
| *Lớp 8B Tiết (TKB):* | *Ng.giảng: / /20* | *Sĩ số: /* | *Vắng:* |
| *Lớp 8C Tiết (TKB):* | *Ng.giảng: / /20* | *Sĩ số: /* | *Vắng:* |

**BÀI 43. QUẦN XÃ SINH VẬT**

***Môn học: KHTN phân môn Sinh học - Lớp: 8***

***Thời gian thực hiện: … tiết***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực.**

***1.1. Năng lực chung.***

- Tự chủ và tự học: Chủ động nghiên cứu thông tin SGK.

- Giao tiếp và hợp tác: Tích cực tham gia trao đổi nhóm với các bạn.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết vấn đề kịp thời với các thành viên trong nhóm.

***1.2. Năng lực khoa học tự nhiên.***

- Nhận thức KHTN : Phát biểu được khái niệm quần xã sinh vật, các đặc trưng cơ bản của quần xã.

- Tìm hiểu tự nhiên: Nêu được một số thí dụ minh họa.

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học.

**2. Phẩm chất.**

- Tham gia tích cực hoạt động nhóm phù hợp với khả năng của bản thân.

- Cẩn thận, trung thực và khách quan học tập.

- Yêu thiên nhiên, có ý thức hoàn thành các nội dung bài học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:** Tranh; vi deo; SGK; bảng phụ; phiếu học tập; bài dạy pp.

**2. Học sinh:** SGK; vở ghi; vở bài tập; đọc trước nội dung bài.

|  |
| --- |
| ***Phiếu học tập số 1***  ***Câu 1:*** Kể tên các sinh vật có trong hình 43.1  ***Câu 2:*** Lấy thêm các ví dụ về quần xã sinh vật và chỉ ra các thành phần trong quần xã đó. |
| ***Phiếu học tập số 2***  ***Thảo luận:*** Đọc thông tin và thảo luận nhóm về hiệu quả của các biện pháp dưới đây trong việc bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã.  ***Câu 1.*** Bảo vệ môi trường sống của các loài trong quần xã.  ***Câu 2.*** Cấm săn bắn động vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng.  ***Câu 3.*** Trồng rừng ngập mặn ven biển.  ***Câu 4.*** Phòng chống cháy rừng. |

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**1. Hoạt động khởi động (Mở đầu)**

***a. Mục tiêu:*** Tạo được hứng thú cho học sinh.

***b. Nội dung:*** Học sinh quan sát hình ảnh 43.1 SGK/Tr.177 trả lời câu hỏi:

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh

***d. Tổ chức thực hiện:*** GV chiếu tranh hình 43.1 yêu cầu học sinh thảo luận nhóm cặp đôi trả lời: Trong 1 phút hãy ghi tên các loài sinh vật có trong ao?

## *GV:* **Trong một khoảng không gian xác định không chỉ có 1 quần thể mà có nhiều quần thể cùng tồn tại tạo nên một cấp độ tổ chức sống cao hơn, đó là quần xã sinh vật. Quần xã sinh vật là gì và có những đặc trưng cơ bản nào?**

**2. Hình thành kiến thức mới**

***\* Hoạt động 1: Hình thành khái niệm quần xã sinh vật***

***a. Mục tiêu:*** Phát biểu được khái niệm quần xã sinh vật.

***b. Nội dung:*** HS quan sát tranh hình 43.1 trả lời 2 câu hỏi 1,2 SGK - 177

***c. Sản phẩm:*** Là câu trả lời của HS vào phiếu học tập 1

***d. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS đọc thông tin SGK trong vòng 1 phút.  - Học sinh nhận nhiệm vụ.  ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - GV chiếu hình 43.1 yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành phiếu học tập 1 theo nội dung 2 câu hỏi 1, 2 (SGK)  - HS hoạt động nhóm, hoàn thành phiếu trong 3 phút.  **1.** Kể tên một số quần thể có trong Hình 43.1.  **2.** Lấy thêm ví dụ về quần xã sinh vật và chỉ ra các thành phần quần thể trong quần xã đó.  ***\* Bước 3: Báo cáo kết quả***  - GV yêu cầu các nhóm nhận xét, bổ sung  - Các nhóm còn lại nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  ***\* Bước 4. Kết luận, nhận định***  - GV yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.  ***\* Mở rộng:*** Quần xã khác quần thể ở điểm nào? Mối quan hệ giữa các loài trong quần xã chủ yếu là gì? | **I. Quần xã sinh vật**  **1.** Quần thể có trong hình 43.1 là: quần thể vịt, quần thể cá rô phi, quần thể hoa sen, quần thể cỏ, quần thể rong, quần thể cua, quần thể bướm, quần thể chuồn chuồn.  **2.** Ví dụ về quần xã sinh vật:  - Quần xã rừng mưa nhiệt đới: quần thể dương xỉ, quần thể vẹt, quần thể quần thể bướm, quần thể rắn, quần thể lười, quần thể báo, quần thể nhện, …  - Quần xã sa mạc: quần thể xương rồng, quần thể đại bàng, quần thể rắn, quần thể cú, quần thể thằn lằn …  **=> Kết luận**  - Quần xã sinh vật là một tập hợp các quần thể sinh vật thuộc nhiều loài khác nhau, cùng sống trong một không gian và thời gian nhất định.  ***\* Ví dụ:*** quần xã rừng mưa nhiệt đới, quần xã ao hồ, quần xã đồng cỏ.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Điểm khác nhau*** | ***Quần thể sinh vật*** | ***Quần xã sinh vật*** | | Số loài | 1 loài | Nhiều loài | | Độ đa dạng | Thấp | Cao | | Mối quan hệ chủ yếu giữa các loài. | Sinh sản | Dinh dưỡng | |

***\* Hoạt động 2: Tìm hiểu một số đặc trưng cơ bản của quần xã***

***a. Mục tiêu:*** Nêu được một số đặc trưng cơ bản của quần xã. Lấy được ví dụ minh họa.

***b. Nội dung:*** HS đọc thông tin, quan sát tranh hình 43.2 trả lời 2 câu hỏi 1, 2 (SGK/Tr.179)

***c. Sản phẩm:*** Là câu trả lời của HS.

***d. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS đọc thông tin SGK trong vòng 1 phút.  - GV chiếu hình 43.2 yêu cầu HS hoạt động nhóm theo bàn trả lời nội dung 2 câu hỏi 1, 2 (SGK):  *+ Hãy sắp xếp các quần xã trong hình 43.2 theo thứ tự giảm dần về độ đa dạng? Tại sao lại có sự khác biệt lớn về độ đa dạng giữa các quần xã này?*  ***Câu 1:*** *Lấy ví dụ về loài ưu thế trong quần xã.*  ***- GV dẫn dắt:*** Loài ưu thế là loài có số lượng cá thể nhiều, hoạt động mạnh, đóng vai trò quan trọng trong quần xã.  ***?*** *Cho các loài sinh vật gồm lim xanh; gấu trắng; bò; lạc đà; lúa nước; đước. Em hãy xác định loài đặc trưng tương ứng với các quần xã sinh vật: bắc cực; sa mạc; rừng ngập mặn.*  ***- GV dẫn dắt:*** Loài đặc trưng là loài chỉ có ở một quần xã hoặc có nhiều hơn hẳn các loài khác trong quần xã.  ***\* Bước 3: Báo cáo kết quả***  - GV yêu cầu các nhóm nhận xét, bổ sung  - Các nhóm còn lại nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  ***\* Bước 4. Kết luận, nhận định***  - GV yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. | **II. Đặc trưng cơ bản của quần xã**  - Thứ tự giảm dần về độ đa dạng các quần xã lần lượt là b - c - a - d  - Có sự khác biệt lớn về độ đa dạng giữa các quần xã này do Mức độ phong phú về số lượng loài, số lượng cá thể trong quần xã.  ***Câu 1****:* Ví dụ về loài ưu thế:  - Cây lúa là loài ưu thế trong quần xã ruộng lúa.  - Thông là loài ưu thế trong quần xã rừng thông.  - Bò rừng Bison là loài chiếm ưu thế trong quần xã đồng cỏ lớn ở Bắc Mỹ.  ***Câu 2:*** Loài đặc trưng của quần xã sinh vật bắc cực: gấu trắng.  - Loài đặc trưng của quần xã sinh vật sa mạc: lạc đà.  - Loài đặc trưng của quần xã sinh vật rừng ngập mặn: đước.  ***=> Kết luận***  - Quần xã sinh vật có các đặc trưng về độ đa dạng và thành phần loài.  - Độ đa dạng là mức độ phong phú về số lượng loài và số lượng cá thể trong loài.  Thành phần loài gồm : loài ưu thế và loài đặc trưng.  ***\* Ví dụ:*** Quần xã đồng cỏ nuôi bò sữa (Bò sữa là loài ưu thế, cỏ là loài đặc trưng) |

***\* Hoạt động 3: Bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã***

***a. Mục tiêu:*** Nêu được một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã.

***b. Nội dung:*** HS đọc thông tin, thảo luận nhóm theo nội dung 4 câu hỏi SGK/179

***c. Sản phẩm:*** Là câu trả lời của HS

***d. Tổ chức thực hiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS đọc thông tin SGK trong vòng 1 phút.  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm trả lời nội dung 4 câu hỏi SGK vào phiếu học tập số 2.  ***1.*** Bảo vệ môi trường sống của các loài trong quần xã?  ***2.*** Cấm săn bắn động vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng?  ***3.*** Trồng rừng ngập mặn ven biển?  ***4.*** Phòng chống cháy rừng?  ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm trả lời nội dung 4 câu hỏi SGK vào phiếu học tập số 2  - HS hoạt động nhóm, trả lời các câu hỏi phần thảo luận vào phiếu học tập số 2.  ***\* Bước 3: Báo cáo kết quả***  - GV yêu cầu các nhóm nhận xét, bổ sung  - Các nhóm còn lại nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  ***\* Bước 4. Kết luận, nhận định***  - GV yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. | **III. Bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã**  **1.** Bảo đảm quá trình sinh trưởng và phát triển của các sinh vật, từ đó, giúp bảo vệ đa dạng sinh học.    **2.** Giúp các loài động vật hoang dã có điều kiện duy trì và hướng tới sự phục hồi số lượng, góp phần giúp cân bằng sinh thái.    **3.** Bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật biển.  **4.** Phòng chống cháy rừng: Bảo vệ môi trường sống cho các loài sinh vật. Phòng tránh hậu quả ô nhiễm đất, không khí do cháy rừng.  ***=> Kết luận***  - Để bảo vệ độ đa dạng sinh học trong quần xã, cần thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp như:  **1.** Bảo vệ môi trường sống của các loài trong quần xã.  **2.** Cấm săn bắt động vật hoang dã có nguy cơ tuyệt chủng.  **3.** Trồng cây gây rừng.  **4.** Phòng chống cháy rừng. |

***3 - 4. Hoạt động luyện tập + Vận dụng***

***1.***GV yêu cầu đọc phần “Em có biết”. Qua phần thông tin em có biết, em đã biết thêm được điều gì?

***2.***Em đã học được gì qua bài học? (HS đọc phần ghi nhớ)

***3.***Em có nên tuyên truyền trong cộng đồng các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học không? Vì sao?

***4.***Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm trong bài pp

***\* Hoạt động mở rộng – Hướng dẫn về nhà***

***1.***So sánh sự giống và khác nhau giữa quần thể với quần xã? Cho ví dụ?

***2.***Học thuộc phần “Em đã học”.

***3.***Vẽ sơ đồ tư duy bài học.

***4.***Đọc trước nội dung bài mới.

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**